TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2022/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 07 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 710/2022/TBTL-VHNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông Nguyễn Xuân R, sinh năm: 1942

Địa chỉ: tổ dân phố X, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

+ Bà Cao Thị Thu N, sinh năm: 1962

Địa chỉ: số nhà P, đường T, Phường Y, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Xuân R và bà Cao Thị Thu N xây dựng gia đình với nhau vào năm 2003, trên cơ sở tìm hiểu, tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường Y, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Cuộc sống chung của vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau nên cuộc sống chung không có hạnh phúc. Vì vậy, từ năm 2019 cho đến nay vợ chồng đã sống ly thân nhau, ông R đã chuyển về huyện B sinh sống, vợ chồng không còn chung sống một nhà. Nay ông R và bà N xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy yêu cầu của ông R và bà N là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Xuân R và bà Cao Thị Thu N.

[2] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Xuân R và bà Cao Thị Thu N xác định vợ chồng không có con chung, tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để xem xét.

[3] Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Xuân R và bà Cao Thị Thu N thuộc trường hợp được miễn nộp lệ phí theo quy định nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân Ông Nguyễn Xuân R và bà Cao Thị Thu N thoả thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Xuân R và bà Cao Thị Thu N xác định vợ chồng không có con chung, tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Xuân R và bà Cao Thị Thu N thuộc trường hợp được miễn nộp lệ phí theo quy định nên không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- UBND phường Y, tp.Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Ngọc